

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 364/TC HQ-GSQL
v/v phân loại hàng hoá

Hà Nội, ngày **22** tháng 6 năm 2009

Kính gửi: Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 316/HQQT-NV ngày 06/5/2009 và công văn số 377/HQQT-NV ngày 27/5/2009 của Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị đề nghị hướng dẫn phân loại đối với các mặt hàng thẻ cào điện thoại di động (thẻ nạp tiền trước cho điện thoại di động) và SIM card điện thoại di động, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Quyết định số 106/2007/QĐ-BTC ngày 20/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Thông tư số 85/2003/TT-BTC ngày 29/8/2003 của Bộ Tài chính thì mặt hàng:

- Thẻ nạp tiền trả trước cho điện thoại di động được làm từ plastic thuộc nhóm 39.26, mã số chi tiết 392690.90.90, thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi 27%

- Thẻ nạp tiền trả trước cho điện thoại di động được làm từ giấy hoặc cáctông thuộc nhóm 48.23, mã số chi tiết 482390.90.90, thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi 20%

- SIM (Subscriber Identity Module) dùng cho điện thoại di động thuộc nhóm 85.23, mã số chi tiết 852352.00.00, thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi 0%

Tổng cục Hải quan hướng dẫn để Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục HQ các tỉnh, thành phố (để v/h);
- Cục KTSTQ, Vụ KTTT;
- Các TT PIPL HHXNK:
MB, MT, MN;
- Lưu: VT, GSQL (2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Căn